

Số: 42/2022/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 31 tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Sơn La

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư số 01/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn một số nội dung để địa phương ban hành chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số; Thông tư số 23/2021/TT-BYT ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

Xét Tờ trình số 147/TTr-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 315/BC-VHXH ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định một số chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Sơn La, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Sơn La. ✓

2. Đối tượng áp dụng

2.1. Tập thể: Thôn, xóm, bản, tiểu khu, tổ dân phố (gọi chung là bản); xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã) thực hiện tốt công tác dân số;

2.2. Cá nhân: là công dân Việt Nam cư trú trên địa bàn tỉnh Sơn La thực hiện tốt công tác dân số.

Điều 2. Chính sách khen thưởng, hỗ trợ

1. Chính sách khen thưởng, hỗ trợ nhằm giảm mức sinh

a) Đối với xã

- Xã đạt 01 năm không có người sinh con thứ 03 trở lên (trừ trường hợp sinh con thứ 03 quy định tại Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số) được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng Giấy khen; ngoài tiền thưởng kèm theo Giấy khen theo quy định của pháp luật về thi đua - khen thưởng, được hỗ trợ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Xã đạt 03 năm liên tục không có người sinh con thứ 03 trở lên (trừ trường hợp sinh con thứ 03 quy định tại Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP) được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng Giấy khen; ngoài tiền thưởng kèm theo Giấy khen theo quy định của pháp luật về thi đua - khen thưởng, được hỗ trợ 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

- Xã đạt 05 năm liên tục không có người sinh con thứ 03 trở lên (trừ trường hợp sinh con thứ 03 quy định tại Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP) được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen; ngoài tiền thưởng kèm theo Bằng khen theo quy định của pháp luật về thi đua - khen thưởng, được hỗ trợ 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

b) Đối với bản

- Bản khó khăn và đặc biệt khó khăn đạt 01 năm không có người sinh con thứ 03 trở lên (trừ trường hợp sinh con thứ 03 quy định tại Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP) được hỗ trợ 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Bản đạt 03 năm liên tục không có người sinh con thứ 03 trở lên (trừ trường hợp sinh con thứ 03 quy định tại Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP) được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tặng Giấy khen; ngoài tiền thưởng kèm theo Giấy khen theo quy định của pháp luật về thi đua - khen thưởng, được hỗ trợ 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). ✓

- Bản đạt 05 năm liên tục không có người sinh con thứ 03 trở lên (trừ trường hợp sinh con thứ 03 quy định tại Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP) được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng Giấy khen; ngoài tiền thưởng kèm theo Giấy khen theo quy định của pháp luật về thi đua - khen thưởng được hỗ trợ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

c) Cá nhân

- Hỗ trợ một lần 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đối với phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ đã có đủ 02 (hai) con và tự nguyện thực hiện triệt sản.

- Hỗ trợ một lần 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đối với phụ nữ thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo đã có đủ 02 (hai) con và tự nguyện sử dụng biện pháp tránh thai đặt dụng cụ tử cung hoặc cấy thuốc tránh thai.

- Cộng tác viên dân số, nhân viên y tế bản thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm về vận động phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ đã sinh đủ 02 (hai) con, tự nguyện sử dụng biện pháp tránh thai dài hạn (triệt sản, đặt dụng cụ tử cung, cấy thuốc tránh thai) được hỗ trợ 30.000 đồng/1 đối tượng (Ba mươi nghìn đồng).

2. Chính sách khen thưởng, hỗ trợ kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh

Xã thực hiện đạt 100% bản đã có nội dung về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trong hương ước, quy ước được Chủ tịch UBND cấp huyện tặng Giấy khen; ngoài tiền thưởng kèm theo Giấy khen theo quy định của pháp luật về thi đua - khen thưởng, được hỗ trợ một lần 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

3. Chính sách hỗ trợ góp phần nâng cao chất lượng dân số

a) Chính sách tầm soát trước sinh và tầm soát sơ sinh

- Hỗ trợ một lần đối với phụ nữ mang thai thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội thuộc vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn thực hiện tầm soát trước sinh (sàng lọc trước sinh) bệnh Thalassemia (tan máu bẩm sinh) bằng kỹ thuật xét nghiệm tổng phân tích tế bào máu ngoại vi, mức hỗ trợ theo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh hiện hành.

- Hỗ trợ một lần đối với trẻ sơ sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội thuộc vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn thực hiện tầm soát sơ sinh: bệnh thiếu men G6PD và bệnh suy giáp bẩm sinh bằng xét nghiệm máu; khiếm thính bẩm sinh bằng kỹ thuật đo âm ốc tai, mức hỗ trợ theo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh hiện hành.

b) Chính sách chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

Xã thực hiện đạt các chỉ tiêu về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi như: 100% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; 100% người cao tuổi có hồ sơ theo dõi sức khỏe và khám sức khỏe định kỳ (ít nhất một lần/năm) được Chủ tịch Ủy

ban nhân dân cấp huyện tặng Giấy khen; ngoài tiền thưởng kèm theo Giấy khen theo quy định của pháp luật về thi đua - khen thưởng, được hỗ trợ một lần 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

c) Chính sách khen thưởng đối với các nhân

Cộng tác viên dân số thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm về vận động đối tượng tham gia thực hiện tầm soát trước sinh, tầm soát sơ sinh, theo dõi chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại gia đình, cộng đồng được Ủy ban nhân dân cấp xã tặng giấy khen; ngoài tiền thưởng kèm theo Giấy khen theo quy định của pháp luật về thi đua - khen thưởng, được hỗ trợ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Điều 3. Nguồn kinh phí

Ngân sách địa phương và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Sơn La khóa XV, Kỳ họp chuyên đề lần thứ tám thông qua ngày 31 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023./.

Nơi nhận

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- UB Tài chính, Ngân sách của Quốc hội;
- Các Bộ: Tư pháp, Y tế; Cục Kiểm tra Văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH;
- Bộ Y tế, Tổng cục DS-KHHGD;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH tỉnh; TT HĐND, UBND; Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thành phố;
- TT Đảng ủy; HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;
- Các Trung tâm: Thông tin tỉnh; Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, N.Linh.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng